

Số: 518/PGD&ĐT-CMTHCS
V/v hướng dẫn triển khai hoạt động
NCKH và tổ chức Cuộc thi KHKT các
cấp dành cho học sinh trung học
năm học 2017-2018

Quảng Yên, ngày 28 tháng 8 năm 2017

Kính gửi : Các trường TH&THCS, THCS trên địa bàn thị xã.

Thực hiện Công văn số 2274/HD-SGDĐT ngày 24/8/2017 của Sở giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về việc hướng dẫn triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học (NCKH) và tổ chức Cuộc thi khoa học kỹ thuật (KHKT) dành cho học sinh trung học năm học 2017-2018, Phòng GD&ĐT thị xã Quảng Yên hướng dẫn triển khai hoạt động NCKH và tổ chức Cuộc thi KHKT cấp thị xã năm học 2017-2018 như sau:

I. Mục đích

- Khuyến khích học sinh trung học NCKH; sáng tạo kỹ thuật, công nghệ và vận dụng kiến thức đã học vào giải quyết những vấn đề thực tiễn;
- Góp phần đổi mới hình thức tổ chức hoạt động dạy học; đổi mới hình thức và phương pháp đánh giá kết quả học tập; phát triển năng lực của học sinh; thúc đẩy giáo viên tự bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; nâng cao chất lượng dạy học trong các cơ sở giáo dục trung học;
- Tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục trải nghiệm sáng tạo theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh. Triển khai giáo dục về khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học (STEM) trong giáo dục phổ thông theo Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4;
- Khuyến khích các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng, cơ sở nghiên cứu, các tổ chức và cá nhân hỗ trợ hoạt động nghiên cứu KHKT của học sinh trung học;
- Tạo cơ hội để học sinh trung học giới thiệu kết quả nghiên cứu KHKT của mình; tăng cường trao đổi, giao lưu văn hóa, giáo dục giữa các địa phương và hội nhập quốc tế.

II. Nội dung thi, hình thức thi, đơn vị dự thi, đối tượng tham gia, yêu cầu đối với dự án dự thi, hồ sơ dự thi

1. Nội dung thi: Là kết quả nghiên cứu của các dự án khoa học hoặc dự án kỹ thuật (sau đây gọi chung là dự án) thuộc các lĩnh vực của Cuộc thi.

Dự án có thể của 01 học sinh (gọi là *dự án cá nhân*) hoặc của 02 học sinh (gọi là *dự án tập thể*). Dự án tập thể phải có sự phân biệt mức độ đóng góp khác nhau vào kết quả nghiên cứu của người thứ nhất (*nhóm trưởng*) và người thứ hai.

2. Hình thức thi: Dự án dự thi được trưng bày tại khu vực trưng bày của Cuộc thi, tác giả hoặc nhóm tác giả trình bày dự án và trả lời phỏng vấn của giám khảo.

3. Đơn vị dự thi:

- Mỗi trường có cấp THCS là một đơn vị dự thi Cuộc thi cấp thị xã.
- Mỗi Phòng Giáo dục và Đào tạo là một đơn vị dự thi Cuộc thi cấp tỉnh.

4. Thí sinh dự thi, người bảo trợ và người hướng dẫn

4.1. Thí sinh dự thi

a) Thí sinh là học sinh lớp 8, 9

b) Thí sinh phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả xếp loại hạnh kiểm, học lực học kỳ I (*nếu Cuộc thi được tổ chức trong học kỳ II*) hoặc năm học liền kề trước năm học tổ chức Cuộc thi (*nếu Cuộc thi được tổ chức trong học kỳ I*) từ khá trở lên;

- Tự nguyện tham gia và được chọn vào đội tuyển của đơn vị dự thi.

- Mỗi thí sinh chỉ được tham gia vào 01 dự án dự thi;

4.2. Người bảo trợ và người hướng dẫn

- Mỗi dự án dự thi có 01 giáo viên trung học bảo trợ, có thể đồng thời là người hướng dẫn do hiệu trưởng trường trung học có học sinh dự thi ra quyết định cử. Một giáo viên được bảo trợ tối đa 02 dự án KHKT của học sinh trong cùng thời gian. Người bảo trợ phải chịu trách nhiệm về mặt pháp lý của dự án dự thi và phải kí phê duyệt Kế hoạch nghiên cứu (*Phiếu phê duyệt dự án 1B*) trước khi học sinh tiến hành nghiên cứu. Người bảo trợ có thể đồng thời là người hướng dẫn khoa học.

- Ngoài người bảo trợ do hiệu trưởng trường trung học cử, dự án dự thi có thể có thêm người hướng dẫn khoa học là các nhà khoa học chuyên ngành thuộc các trường đại học, viện nghiên cứu, cơ sở khoa học công nghệ (*có thể là cha, mẹ, người thân của học sinh*). Trường hợp dự án có nhà khoa học chuyên ngành tham gia hướng dẫn phải có xác nhận của nhà khoa học chuyên ngành đó (*Phiếu xác nhận của nhà khoa học chuyên ngành*).

- Trường hợp dự án có nội dung nghiên cứu được thực hiện tại cơ quan nghiên cứu như trường đại học, viện nghiên cứu, cơ sở khoa học công nghệ phải có xác nhận của cơ quan nghiên cứu đó (*Phiếu xác nhận của cơ quan nghiên cứu*)

5. Yêu cầu đối với dự án dự thi:

- Đảm bảo tính trung thực trong nghiên cứu khoa học; không gian lận, sao chép trái phép, giả mạo; không sử dụng hay trình bày nội dung, kết quả nghiên cứu của người khác như là của mình.

- Nếu dự án dự thi là một phần của một dự án lớn hơn thì học sinh có dự án dự thi (*sau đây gọi tắt là thí sinh*) phải là tác giả của toàn bộ dự án dự thi.

- Thời gian nghiên cứu của dự án dự thi không quá 12 tháng liên tục và trong khoảng từ tháng 01 năm liền kề trước năm tổ chức Cuộc thi đến trước ngày khai mạc Cuộc thi 30 ngày.

- Nếu dự án dự thi được nghiên cứu trong thời gian nhiều hơn 12 tháng thì chỉ đánh giá những phần việc được nghiên cứu trong thời gian quy định tại mục 5.3 nêu trên.

- Các dự án tập thể không được phép đổi các thành viên khi đã đăng kí dự thi.

- Những dự án nghiên cứu có liên quan đến các mầm bệnh, hóa chất độc hại hoặc các chất ảnh hưởng đến môi trường không được tham gia Cuộc thi.

- Những dự án dựa trên những nghiên cứu trước đây ở cùng lĩnh vực nghiên cứu có thể được tiếp tục dự thi; những dự án này phải chứng tỏ được những nghiên cứu tiếp theo là mới và khác với dự án trước.

- Dự án phải đảm bảo yêu cầu về trưng bày theo quy định của ban tổ chức Cuộc thi. Không trưng bày những vật không được phép trưng bày tại Cuộc thi (*Phụ lục II-Thông tư 38*).

6. Hồ sơ dự thi

Hồ sơ dự thi gồm:

- Quyết định của thủ trưởng đơn vị dự thi về việc cử các dự án tham dự Cuộc thi.

- Bản đăng kí số lượng dự án và số lượng thí sinh dự thi (*theo mẫu gửi kèm*).

- Phiếu báo kết quả xếp loại hạnh kiểm, học lực có xác nhận của Hiệu trưởng nhà trường.

- Hồ sơ dự án đăng ký dự thi (*đăng tải trên website của Cuộc thi tại mục “Công văn/Khoa học kỹ thuật” trên trang mạng <http://truonghocketnoi.edu.vn>*), bao gồm:

- + Phiếu học sinh (*Phiếu 1A*);
- + Phiếu phê duyệt dự án (*Phiếu 1B*);
- + Phiếu người hướng dẫn/bảo trợ (*Phiếu 1*);
- + Kế hoạch nghiên cứu (*theo mẫu hướng dẫn kèm theo Phiếu 1A*);
- + Báo cáo kết quả nghiên cứu;
- + Phiếu xác nhận của cơ quan nghiên cứu (*nếu có*);
- + Phiếu xác nhận của nhà khoa học chuyên ngành (*nếu có*);
- + Phiếu đánh giá rủi ro (*nếu có*);
- + Phiếu dự án tiếp tục (*nếu có*);
- + Phiếu tham gia của con người (*nếu có*);
- + Phiếu cho phép thông tin (*nếu có*);
- + Phiếu nghiên cứu động vật có xương sống (*nếu có*);
- + Phiếu đánh giá rủi ro chất nguy hiểm (*nếu có*);
- + Phiếu sử dụng mô người và động vật (*nếu có*).

III. Tổ chức Cuộc thi cấp thị xã năm 2017 - 2018

1. Thời gian: 02 ngày 08 & 09/11/2017.

2. Địa điểm: Phòng GD&ĐT thị xã Quảng Yên.

3. Chương trình tổ chức Cuộc thi

Ngày	Giờ	Địa điểm	Nội dung	Người thực hiện
08/11	8h00	Hội trường tầng 2 Phòng GD&ĐT	- Họp Ban Tổ chức (BTC) - Họp Ban Giám khảo (BGK)	Ban Tổ chức, Ban Giám khảo
	9h00 - 11h30	Hội trường tầng 2 Phòng GD&ĐT	- Thẩm định, nghiên cứu hồ sơ các dự án; - Học tập quy chế chấm thi.	Ban Giám khảo
	11h30	Hội trường tầng 2 Phòng GD&ĐT	Rút thăm vị trí gian trưng bày sản phẩm	Ban Tổ chức, các Trưởng Đoàn
	13h30	Sân trước Phòng	Thực hiện gian trưng bày	Thí sinh dự thi

	-16h30	GD&ĐT		
09/11	7h30 - 8h30	Hội trường tầng 1 Phòng GD&ĐT	Lễ khai mạc	Thí sinh, giáo viên hướng dẫn, Ban Tổ chức, Ban Giám khảo, Đại biểu
	8h30 - 9h30	Sân trước Phòng GD&ĐT	Tham quan khu vực các gian trưng bày đề tài dự thi <i>(Các tác giả dự án phải thường trực tại gian trưng bày để giới thiệu với các đại biểu tham quan, trả lời phỏng vấn)</i>	Mọi người
	- Sáng từ 9h30 đến 11h30 - Buổi chiều từ 13h30 -15h30	Sân trước Phòng GD&ĐT	Chấm thi từng lĩnh vực tại các gian trưng bày. Mỗi giám khảo sẽ thực hiện chấm độc lập tại gian trưng bày của từng dự án dự thi. Khi giám khảo chấm thi tại gian trưng bày, thí sinh trình bày tóm tắt đề tài <i>(đây là cơ hội để thí sinh thể hiện tính sáng tạo, điểm mới của đề tài cũng như năng lực thuyết trình của mình)</i> . Thí sinh có thể chuẩn bị và trình bày các hình ảnh, video clip trên máy tính xách tay tại gian trưng bày để minh họa cho phần trình bày dự án của mình. Phần phỏng vấn của giám khảo và trả lời của thí sinh không quá 15 phút/lần. Giám khảo có thể quay lại gian trưng bày lần thứ 2 để tìm hiểu thêm về dự án.	BTC, BGK và thí sinh dự thi <i>(GV hướng dẫn và các CBGV khác không được tiếp cận khu vực gian hàng trong khoảng thời gian này)</i>
	15h30 -16h15	Hội trường tầng 1 Phòng GD&ĐT	- Thống nhất kết quả chấm thi các lĩnh vực	- Ban Tổ chức, Ban Giám khảo
	16h30	Hội trường tầng 1 Phòng GD&ĐT	Lễ tổng kết, trao giải và phát động cuộc thi năm sau	Thí sinh, GV hướng dẫn, Ban Tổ chức, Ban GK, Đại biểu

4. Lĩnh vực dự thi

Các dự án dự thi ở 22 lĩnh vực trong bảng dưới đây:

STT	Lĩnh vực	Lĩnh vực chuyên sâu
1	Khoa học động vật	Hành vi; Tế bào; Mối liên hệ và tương tác với môi trường tự nhiên; Gen và di truyền; Dinh dưỡng và tăng trưởng; Sinh lí; Hệ thống và tiến hóa;...
2	Khoa học xã hội và hành vi	Điều dưỡng và phát triển; Tâm lí; Tâm lí nhận thức; Tâm lí xã hội và xã hội học;...
3	Hóa Sinh	Hóa-Sinh phân tích; Hóa-Sinh tổng hợp; Hóa-Sinh-Y; Hóa-Sinh cấu trúc;...
4	Y Sinh và khoa học Sức khỏe	Chẩn đoán; Điều trị; Phát triển và thử nghiệm dược liệu; Dịch tễ học; Dinh dưỡng; Sinh lí học và Bệnh lí học;...
5	Kỹ thuật Y Sinh	Vật liệu y sinh; cơ chế Sinh học; Thiết bị Y sinh; Kỹ thuật tế bào và mô; Sinh học tổng hợp;...
6	Sinh học tế bào và phân tử	Sinh lí tế bào; Gen; Miễn dịch; Sinh học phân tử; Sinh học thần kinh;...
7	Hóa học	Hóa phân tích; Hóa học trên máy tính; Hóa môi trường; Hóa vô cơ; Hóa vật liệu; Hóa hữu cơ; Hóa Lý;...
8	Sinh học trên máy tính và Sinh -Tin	Kỹ thuật Y sinh; Dược lí trên máy tính; Sinh học mô hình trên máy tính; Tiến hóa sinh học trên máy tính; Khoa học thần kinh trên máy tính; Gen;...
9	Khoa học Trái đất và Môi trường	Khí quyển; Khí hậu; Ảnh hưởng của môi trường lên hệ sinh thái; Địa chất; Nước;...
10	Hệ thống nhúng	Vi điều khiển; Giao tiếp mạng và dữ liệu; Quang học; Cảm biến; Gia công tín hiệu;...
11	Năng lượng: Hóa học	Nhiên liệu thay thế; Năng lượng hóa thạch; Phát triển tế bào nhiên liệu và pin; Vật liệu năng lượng mặt trời;...
12	Năng lượng: Vật lí	Năng lượng thủy điện; Năng lượng hạt nhân; Năng lượng mặt trời; Năng lượng nhiệt; Năng lượng gió;...
13	Kỹ thuật cơ khí	Kỹ thuật hàng không và vũ trụ; Kỹ thuật dân dụng; Cơ khí trên máy tính; Lí thuyết điều khiển; Hệ thống vận tải mặt đất; Kỹ thuật gia công công nghiệp; Kỹ thuật cơ khí; Hệ thống hàng hải;...
14	Kỹ thuật môi trường	Xử lí môi trường bằng phương pháp sinh học; Khai thác đất; Kiểm soát ô nhiễm; Quản lí chất thải và tái sử dụng;

		Quản lí nguồn nước;...
15	Khoa học vật liệu	Vật liệu sinh học; Gốm và Thủy tinh; Vật liệu composite; Lí thuyết và tính toán; Vật liệu điện tử, quang và từ; Vật liệu nano; Pô-li-me;...
16	Toán học	Đại số; Phân tích; Rời rạc; Lý thuyết Game và Graph; Hình học và Tô pô; Lý thuyết số; Xác suất và thống kê;...
17	Vi Sinh	Vi trùng và kháng sinh; Vi sinh ứng dụng; Vi khuẩn; Vi sinh môi trường; Kháng sinh tổng hợp; Vi-rút;...
18	Vật lí và Thiên văn	Thiên văn học và Vũ trụ học; Vật lí nguyên tử, phân tử và quang học; Lý - Sinh; Vật lí trên máy tính; Vật lí thiên văn; Vật liệu đo; Từ, Điện từ và Plasma; Cơ học; Vật lí hạt cơ bản và hạt nhân; Quang học; La-de; Thu phát sóng điện từ; Lượng tử máy tính; Vật lí lí thuyết;...
19	Khoa học Thực vật	Nông nghiệp; Mối liên hệ và tương tác với môi trường tự nhiên; Gen và sinh sản; Tăng trưởng và phát triển; Bệnh lí thực vật; Sinh lí thực vật; Hệ thống và tiến hóa;...
20	Rô bốt và máy thông minh	Máy sinh học; Lí thuyết điều khiển; Rô bốt động lực;...
21	Phần mềm hệ thống	Thuật toán; An ninh máy tính; Cơ sở dữ liệu; Hệ điều hành; Ngôn ngữ lập trình;...
22	Y học chuyển dịch	Khám bệnh và chẩn đoán; Phòng bệnh; Điều trị; Kiểm định thuốc; Nghiên cứu tiền lâm sàng;...

5. Tiêu chí đánh giá dự án dự thi

5.1. Dự án khoa học

- Câu hỏi nghiên cứu: 10 điểm;
- Kế hoạch nghiên cứu và phương pháp nghiên cứu: 15 điểm;
- Tiến hành nghiên cứu (*thu thập, phân tích và sử dụng dữ liệu*): 20 điểm;
- Tính sáng tạo (*thể hiện trong 3 tiêu chí nêu trên*): 20 điểm;
- Trình bày: 35 điểm (*poster: 10 điểm; trả lời phỏng vấn: 25 điểm*).

5.2. Dự án kĩ thuật

- Vấn đề nghiên cứu: 10 điểm;
- Kế hoạch nghiên cứu và phương pháp nghiên cứu: 15 điểm;
- Tiến hành nghiên cứu (*xây dựng và thử nghiệm*): 20 điểm;
- Tính sáng tạo (*thể hiện trong 3 tiêu chí nêu trên*): 20 điểm;
- Trình bày: 35 điểm (*poster: 10 điểm; trả lời phỏng vấn: 25 điểm*).

Trong quá trình chấm thi, các tiêu chí nói trên được xem xét, đánh giá dựa trên kết quả nghiên cứu và chỉ cho điểm sau khi đã xem xét, đối chiếu với các minh

chứng khoa học về quá trình nghiên cứu được thể hiện trong các phiếu ghi tại hồ sơ dự án dự thi và sổ tay nghiên cứu khoa học của học sinh.

6. Quy định Số lượng sản phẩm (tối đa) tham gia dự thi Cuộc thi cấp thị xã của các đơn vị như sau:

TT	Trường	Số lượng	Ghi chú
1	THCS Minh Thành	2 dự án	
2	THCS Sông Khoai	2 dự án	
3	THCS Đông Mai	1 dự án	
4	THCS Cộng Hoà	2 dự án	
5	THCS Trần Hưng Đạo	2 dự án	
6	THCS Lê Quý Đôn	2 dự án	
7	THCS Tiền An	1 dự án	
8	THCS Hà An	2 dự án	
9	THCS Tân An	1 dự án	
10	THCS Hoàng Tân	1 dự án	
11	THCS Hiệp Hoà	1 dự án	
12	THCS Nam Hoà	1 dự án	
13	THCS Yên Hải	1 dự án	
14	THCS Phong Cốc	2 dự án	
15	THCS Phong Hải	1 dự án	
16	THCS Liên Hoà	1 dự án	
17	THCS Cẩm La	1 dự án	
18	THCS Liên Vị	1 dự án	
19	TH&THCS Tiền Phong	1 dự án	
Tổng số		26 dự án	

Chú ý: Để chuẩn bị tốt cho Cuộc thi cấp thị xã, đề nghị các trường có cấp THCS tổ chức Cuộc thi KHKT cấp cơ sở trước ngày **25/10/2017** và báo cáo kế hoạch tổ chức Cuộc thi về Phòng GD&ĐT (qua chuyên môn THCS bằng email trước 10 ngày diễn ra Cuộc thi để Phòng GD thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá)

7. Đăng ký dự thi:

Các trường THCS đăng kí dự thi như sau:

- Gửi về chuyên môn cấp THCS (cmthcs.qy.quangninh@moet.edu.vn):

+ Bản đăng ký số lượng dự án và số lượng thí sinh dự thi gửi trước ngày **27/10/2017**.

+ Báo cáo kết quả nghiên cứu; Báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu: Gửi trước ngày **01/11/2017**

- Nộp Hồ sơ dự thi; Báo cáo kết quả nghiên cứu (07 quyển); Báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu (07 quyển) về Phòng GD&ĐT (qua tổ chuyên môn cấp THCS) trước ngày **03/11/2017**.

Những dự án không nộp đủ hồ sơ đúng hạn sẽ không được tham dự Cuộc thi.

IV. Công tác chấm thi và xét kết quả Cuộc thi

Trưởng Ban Tổ chức Cuộc thi quy định cụ thể về nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Giám khảo, Ban Cố vấn, về quy trình chấm thi. Việc chấm thi đảm bảo các nguyên tắc sau:

1. Chấm thi theo từng nhóm lĩnh vực

1.1. Tổ chức chấm thi:

Mỗi dự án được đánh giá thông qua 2 vòng độc lập:

- Đánh giá thông qua hồ sơ dự án dự thi đối với các tiêu chí: Câu hỏi nghiên cứu/vấn đề nghiên cứu; Kế hoạch nghiên cứu và Phương pháp nghiên cứu; Tiến hành nghiên cứu (*thu thập, phân tích và sử dụng dữ liệu/xây dựng và thử nghiệm*).

- Đánh giá thông qua poster và phỏng vấn đối với các tiêu chí: Tính sáng tạo (*Câu hỏi nghiên cứu/vấn đề nghiên cứu; Kế hoạch nghiên cứu và Phương pháp nghiên cứu; Tiến hành nghiên cứu*); Trình bày (*poster, trả lời phỏng vấn*): Từng giám khảo xem xét các dự án dự thi tại khu vực trưng bày, phỏng vấn các thí sinh có dự án dự thi thuộc lĩnh vực được phân công và cho điểm theo hướng dẫn chấm thi đã được phê duyệt; thí sinh trình bày, trả lời phỏng vấn.

1.2. Xếp giải Cuộc thi

a) Giải lĩnh vực:

- Gồm có: giải nhất, giải nhì, giải ba và giải khuyến khích.
- Xếp giải lĩnh vực được tiến hành theo từng lĩnh vực dự thi trên cơ sở kết quả chấm dự án dự thi, không phân biệt dự án cá nhân hay dự án tập thể; được thực hiện theo nguyên tắc từ cao xuống thấp theo điểm của dự án dự thi ở từng lĩnh vực.
- Khung điểm xếp giải lĩnh vực: Giải nhất từ 90 điểm đến 100 điểm; giải nhì từ 80 điểm đến dưới 90 điểm; giải ba từ 70 điểm đến dưới 80 điểm; giải khuyến khích từ 50 điểm đến dưới 70 điểm.

b) Ngoài ra, Ban Tổ chức có thể tiến hành lựa chọn và trao các giải khác cho thí sinh theo tiêu chí đánh giá riêng của mình sau khi được sự đồng ý của Ban Chỉ đạo Cuộc thi.

2. Chấm chọn sản phẩm tham dự Cuộc thi cấp tỉnh.

2.1. Sau khi đã hoàn thành việc chấm thi theo từng lĩnh vực, Ban chấm thi chọn một hoặc một số dự án có điểm thi cao nhất của từng lĩnh vực được tham gia thi chọn tham dự Cuộc thi cấp Tỉnh.

2.2. Tổ chức chấm và chọn sản phẩm tham dự Cuộc thi cấp tỉnh

- Thí sinh trình bày, trả lời câu hỏi phỏng vấn trước tổ giám khảo (*gồm một số giám khảo được Ban Tổ chức lựa chọn*). Trong phòng làm việc của tổ giám khảo, các thí sinh được phép mang máy tính để trình bày trên máy chiếu, các hình ảnh, video clip...để minh họa cho đề tài. Thời gian trình bày của thí sinh đối với mỗi dự án không quá 10 phút.

- Căn cứ kết quả chấm chọn sản phẩm tham dự Cuộc thi cấp thị xã, tổ giám khảo đề xuất danh sách dự án được cử tham dự Cuộc thi cấp tỉnh theo nguyên tắc

tuyển chọn từ cao xuống thấp theo điểm thi và đảm bảo yêu cầu về điều kiện tham gia của Cuộc thi cấp tỉnh.

3. Cấp Giấy chứng nhận học sinh đoạt giải Cuộc thi

- Phòng GD&ĐT cấp giấy chứng nhận học sinh đoạt giải của Cuộc thi (*sau đây gọi tắt là giấy chứng nhận*). Giấy chứng nhận chỉ được cấp một lần. Đối với các trường hợp học sinh để thất lạc giấy chứng nhận, Phòng GD&ĐT xác nhận kết quả thi theo đơn đề nghị của học sinh.

- Trường Phòng GD&ĐT có quyền thu hồi, hủy bỏ Giấy chứng nhận đã cấp nếu phát hiện người được cấp Giấy chứng nhận vi phạm quy chế Cuộc thi hoặc việc xếp giải và cấp giấy chứng nhận được thực hiện không đúng quy định.

IV. Tổ chức triển khai

Để tổ chức tốt hoạt động NCKH của học sinh trung học và chuẩn bị tham gia Cuộc thi cấp thị xã, Phòng GD&ĐT đề nghị các trường có cấp THCS (*sau đây gọi chung là các đơn vị*), thực hiện tốt các nội dung sau:

1. Tổ chức tuyên truyền rộng rãi mục đích, ý nghĩa của công tác NCKH của học sinh trung học và các quy định, hướng dẫn của Phòng GD&ĐT về Cuộc thi đến cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và cộng đồng xã hội.

2. Trên cơ sở quy chế và các quy định, hướng dẫn về Cuộc thi cấp cơ sở và Cuộc thi cấp tỉnh năm học 2017-2018, các đơn vị lập kế hoạch, tổ chức triển khai công tác NCKH của học sinh phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị, đặc điểm của địa phương, đối tượng học sinh, chương trình, nội dung dạy học của cơ sở giáo dục. Trong quá trình triển khai, các đơn vị cần quan tâm tổ chức một số hoạt động sau:

- Tổng kết, đánh giá các hoạt động NCKH của học sinh, khen thưởng học sinh và cán bộ hướng dẫn có thành tích trong công tác NCKH của học sinh trong năm học 2016-2017; phát động phong trào NCKH và tham gia Cuộc thi các cấp năm học 2017-2018;

- Tổ chức hội thảo, tập huấn bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh về công tác tổ chức triển khai hoạt động, phương pháp NCKH; tạo điều kiện để học sinh, giáo viên tham gia NCKH và triển khai áp dụng kết quả nghiên cứu vào thực tiễn.

- Khai thác hiệu quả tiềm lực của đội ngũ giáo viên hiện có, đặc biệt là giáo viên có năng lực và kinh nghiệm NCKH, giáo viên đã hướng dẫn học sinh NCKH, giáo viên đã thực hiện đề tài NCKH sư phạm ứng dụng; đưa nội dung hướng dẫn học sinh NCKH vào sinh hoạt của tổ/nhóm chuyên môn; giao nhiệm vụ cho giáo viên trao đổi, thảo luận về những vấn đề thời sự, những vấn đề nảy sinh từ thực tiễn trong quá trình học tập, các buổi sinh hoạt lớp, chào cờ, ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm sáng tạo để định hướng, hình thành ý tưởng về dự án nghiên cứu của học sinh.

3. Phát triển Câu lạc bộ KHKT trong các cơ sở giáo dục trung học nhằm tạo môi trường cho học sinh nghiên cứu, chia sẻ về kiến thức, kỹ năng và các sản phẩm

NCKH; giúp đỡ học sinh trong việc tiếp cận và vận dụng các phương pháp NCKH và sản phẩm khoa học vào thực tiễn; rèn luyện những kỹ năng cần thiết cho hoạt động NCKH, học tập và trong cuộc sống;

4. Tăng cường khai thác sự hỗ trợ của các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng; các viện và trung tâm khoa học công nghệ; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài nguyên và Môi trường; Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật; Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh thị xã; các nhà khoa học; cha mẹ học sinh... trong việc hướng dẫn và đánh giá các dự án khoa học của học sinh; tạo điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị cho học sinh NCKH và tham gia Cuộc thi. Phòng GD&ĐT khuyến khích các đơn vị mời các nhà khoa học, nhà nghiên cứu của địa phương, giảng viên trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp tham gia ban chỉ đạo và giám khảo Cuộc thi.

5. Căn cứ vào các quy định, hướng dẫn về Cuộc thi của Phòng GD&ĐT, các đơn vị tổ chức Cuộc thi cấp cơ sở phù hợp với điều kiện thực tế; chọn cử và tích cực chuẩn bị các dự án tham gia Cuộc thi cấp tỉnh.

6. Hiệu trưởng các trường trung học phân công giáo viên bảo trợ, có thể đồng thời là người hướng dẫn học sinh NCKH. Đối với giáo viên có đóng góp tích cực và có học sinh đạt giải trong cuộc thi KHKT thì có thể được xem xét đề nghị nâng lương trước thời hạn, ưu tiên xét đi học tập nâng cao trình độ, đề nghị xét tặng giấy khen, bằng khen và ưu tiên khi xét tặng các danh hiệu khác.

7. Cuộc thi cấp tỉnh: Phòng GD sẽ có thông báo cụ thể về thời gian và địa điểm tổ chức Cuộc thi.

V. Công tác kiểm tra

Phòng GD&ĐT sẽ tiến hành kiểm tra việc lập kế hoạch, tổ chức triển khai công tác NCKH của học sinh và tổ chức Cuộc thi cấp trường.

VI. Kinh phí

Kinh phí phục vụ công tác NCKH và tổ chức Cuộc thi KHKT các cấp trích từ các nguồn ngân sách nhà nước dành cho các hoạt động thường xuyên phục vụ dạy học của nhà trường, phòng GD&ĐT và kinh phí tài trợ của các tổ chức, cá nhân.

Phòng GD&ĐT đề nghị các trường THCS, THPT nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn, vướng mắc cần báo cáo ngay về chuyên môn THCS để được tư vấn và giải quyết./.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Nơi nhận:

- Như trên (để t/h)
- Lãnh đạo PGD (để chỉ đạo);
- Công TTĐT;
- Lưu: VT.

Nguyễn Thị Thủy